

Số: 19/2012/TTLT-BTC - BKHH&DT-
BTITTT

Hà Nội, ngày 15 tháng 02 năm 2012

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16/12/2002;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 116/2008/NĐ-CP ngày 14/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 187/2007/NĐ-CP ngày 25/12/2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Thực hiện Quyết định số 1605/QĐ-TTg ngày 27/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2011 – 2015,

Liên Bộ Tài chính - Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí chi ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Thông tư này hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí chi ứng dụng công nghệ thông tin thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, bao gồm:

a) Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2011 – 2015 theo Quyết định số 1605/QĐ-TTg ngày 27/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Quyết định số 1605/QĐ-TTg).

b) Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước thuộc những giai đoạn tiếp theo.

2. Các hoạt động chi ứng dụng công nghệ thông tin khác trong cơ quan nhà nước thuộc kế hoạch, dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của cơ quan, đơn vị.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng cho các cơ quan nhà nước, các cơ quan thuộc Đảng Cộng sản Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội được cấp ngân sách nhà nước cho chi ứng dụng công nghệ thông tin, bao gồm:

1. Cơ quan Trung ương:

a) Các cơ quan nhà nước thuộc Trung ương.

b) Các cơ quan Trung ương khác được cấp ngân sách nhà nước cho chi ứng dụng công nghệ thông tin.

2. Cơ quan địa phương:

a) Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các cấp.

b) Các cơ quan nhà nước thuộc ngành dọc tại địa phương.

c) Các cơ quan Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội địa phương được cấp ngân sách nhà nước cho chi ứng dụng công nghệ thông tin.

d) Các cơ quan khác tại địa phương được cấp ngân sách nhà nước cho chi ứng dụng công nghệ thông tin.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước

1. Ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương.

2. Nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (gọi tắt là ODA) của các nhà tài trợ cho các dự án ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

3. Nguồn thu hợp pháp của các cơ quan, đơn vị được phép để lại sử dụng theo quy định của pháp luật; nguồn đóng góp của các doanh nghiệp; các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Nguyên tắc quản lý, sử dụng kinh phí

1. Việc quản lý và sử dụng các nguồn vốn thực hiện Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước phải đúng mục đích, đúng chế độ, đúng thứ tự ưu tiên, dựa trên nhu cầu thực tế, bảo đảm tính hiệu quả, khả thi khi triển khai; chịu sự kiểm tra, kiểm soát và giám sát, đánh giá của cơ quan chức năng có thẩm quyền; quyết toán kinh phí đã sử dụng, thực hiện công khai ngân sách theo quy định hiện hành.

2. Việc quản lý, sử dụng nguồn vốn ODA phải thực hiện theo quy định của pháp luật Việt Nam về quản lý, sử dụng nguồn vốn ODA.

3. Nguồn thu hợp pháp của các cơ quan, đơn vị được phép để lại sử dụng; nguồn đóng góp của các doanh nghiệp; các nguồn kinh phí hợp pháp khác thực hiện theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THE

Điều 5. Phân cấp nhiệm vụ chi ngân sách thực hiện Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước

1. Nhiệm vụ chi của ngân sách Trung ương:

a) Xây dựng mới, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu cấp quốc gia, các hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý, điều hành của các cơ quan Đảng, Nhà nước cấp Trung ương; các hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý ngành.

b) Hỗ trợ một phần kinh phí đối với các địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn trong việc triển khai xây dựng hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin.

c) Chi ứng dụng công nghệ thông tin của các Bộ, cơ quan Trung ương.

d) Chi phí hoạt động của Ban Điều hành, Ban chỉ đạo cấp quốc gia triển khai công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

Căn cứ Chi thị xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Tài chính hướng dẫn các cơ quan chịu trách nhiệm triển khai các dự án thuộc Chương trình xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với nguồn kinh phí tương ứng, đảm bảo tính khả thi về cân đối nguồn lực. Kế hoạch đăng ký vốn của các dự án gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ, trình Quốc hội quyết định trong dự toán chi ngân sách hàng năm.

2. Nhiệm vụ chi của Ngân sách địa phương:

a) Xây dựng mới, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu, các hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý, điều hành của các cơ quan Đảng, Nhà nước cấp địa phương.

b) Chi ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan, đơn vị tại địa phương.

c) Chi phí hoạt động của Ban Điều hành, Ban chỉ đạo cấp địa phương triển khai công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

Điều 6. Phân cấp nhiệm vụ chi ngân sách cụ thể thực hiện Quyết định số 1605/QĐ-TTg

1. Nhiệm vụ chi của ngân sách Trung ương:

a) Xây dựng mới, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, các hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý, điều hành của các cơ quan Đảng, Nhà nước cấp Trung ương, bao gồm các dự án, nhiệm vụ cụ thể nêu tại Phụ lục III Quyết định số 1605/QĐ-TTg.

b) Hỗ trợ một phần kinh phí đối với các địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn trong việc triển khai xây dựng hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, đáp ứng yêu cầu bảo đảm sự kết nối, liên thông giữa các cơ quan nhà nước từ Trung ương đến địa phương đối với các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu lớn có quy mô quốc gia nêu tại Phụ lục III Quyết định số 1605/QĐ-TTg.

Các cơ quan chủ trì triển khai các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu có quy mô quốc gia có trách nhiệm đề xuất mức hỗ trợ và đối tượng hỗ trợ cụ thể trên cơ sở nhu cầu thực tế, bảo đảm tránh trùng lặp, lãng phí; lấy ý kiến thẩm định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Hàng năm, căn cứ tổng mức dự toán kinh phí thực hiện các Dự án, nhiệm vụ quy mô quốc gia (nêu tại Phụ lục III Quyết định số 1605/QĐ-TTg) đã được Thủ tướng Chính phủ quyết định, căn cứ mức trần kinh phí và nguyên tắc hỗ trợ kinh phí đối với các địa phương theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và khả năng ngân sách, Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan chịu trách nhiệm triển khai các hệ thống, hướng dẫn các địa phương xây dựng kế hoạch thực hiện và nguồn kinh phí đảm bảo tương ứng; thẩm định mức kinh phí hỗ trợ từ ngân sách Trung ương theo nguyên tắc và trong phạm vi tổng mức đã được thông báo trước khi gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ, trình Quốc hội bố trí trong dự toán chi bổ sung có mục tiêu hàng năm của Ngân sách Trung ương.

c) Chi từ ngân sách các Bộ, cơ quan Trung ương được cơ quan có thẩm quyền giao hàng năm:

Trong phạm vi dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền giao hàng năm, các Bộ, cơ quan Trung ương bố trí kinh phí để thực hiện Quyết định số 1605/QĐ-TTg tại Bộ, cơ quan mình, bao gồm các nhiệm vụ chính sau:

i) Phát triển hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin:

- Xây dựng mới, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin bảo đảm ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước, bao gồm: máy chủ, máy trạm, thiết bị ngoại vi, thiết bị kết nối mạng, thiết bị phụ trợ, mạng nội bộ, mạng diện rộng;

- Trang bị hạ tầng bảo đảm truy cập thuận tiện tới các dịch vụ công qua nhiều hình thức khác nhau, bao gồm: Cổng/trang thông tin điện tử; trung tâm chăm sóc khách hàng; điện thoại cố định; điện thoại di động; bộ phận một cửa và các hình thức khác;

- Xây dựng, triển khai hạ tầng hệ thống an toàn thông tin, chứng thực điện tử và chữ ký số.

ii) Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước:

- Xây dựng mới, nâng cấp hệ thống thông tin: hệ thống, quản lý văn bản và điều hành, hệ thống quản lý thông tin tổng thể, hệ thống giao ban trực tuyến, hệ thống thư điện tử, tích hợp hệ thống xác thực người dùng với hạ tầng chứng thực điện tử và chữ ký số;

- Xây dựng mới, nâng cấp các hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin trong nghiệp vụ và các công tác nội bộ khác theo hướng hiệu quả hơn, mở rộng kết nối, đáp ứng nhu cầu công tác tại mỗi cơ quan.

iii) Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp:

- Cung cấp các dịch vụ công trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp;

- Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin tại bộ phận một cửa, một cửa liên thông (nếu có);

- Phát triển, nâng cao hiệu quả hệ thống đối thoại, hỏi đáp trực tuyến và các công cụ tiếp nhận ý kiến của người dân và doanh nghiệp trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

iv) Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực cho ứng dụng công nghệ thông tin.

v) Xây dựng môi trường pháp lý cho ứng dụng công nghệ thông tin và phát triển ứng dụng công nghệ thông tin.

vi) Học tập kinh nghiệm quốc tế về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước và phát triển Chính phủ điện tử.